

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 816 /NHNN-VP
V/v trả lời kiến nghị của cử tri tại
Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIII

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2015

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

Kính gửi:

CÔNG VĂN ĐẾN

Giữ C. ngày 05/3.....

Kính chuyên: V. III

- Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Tiền Giang.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhận được 01 kiến nghị của cử tri tỉnh Tiền Giang thuộc thẩm quyền giải quyết, xử lý của Ngân hàng Nhà nước do Ban Dân nguyện chuyển đến sau Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIII.

Kiến nghị của cử tri: “Đề nghị quan tâm, tạo điều kiện hơn nữa về cơ chế chính sách vay vốn để hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển”.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trả lời như sau:

Nhận thức tầm quan trọng của doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) trong việc tạo thêm việc làm, tăng thu nhập, giúp hình thành thị trường cạnh tranh hiệu quả, góp phần xóa đói, giảm nghèo, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Những năm qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách ưu tiên để phát triển khối doanh nghiệp này¹. Bám sát chỉ đạo của Chính phủ, thời gian qua, NHNN đã tích cực phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, triển khai đồng bộ các chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho DNNVV phát triển sản xuất kinh doanh. Cụ thể:

- NHNN luôn xác định DNNVV là một trong 05 lĩnh vực ưu tiên và chỉ đạo các TCTD tập trung vốn tín dụng cho các lĩnh vực ưu tiên này, đồng thời, trên cơ sở diễn biến kinh tế vĩ mô, đặc biệt là diễn biến lạm phát và thị trường tiền tệ, NHNN đã điều chỉnh giảm mạnh trần lãi suất cho vay ngắn hạn bằng VND đối với các lĩnh vực ưu tiên từ 15%/năm xuống 7%/năm.

- Tích cực triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp tiếp cận vốn ngân hàng để duy trì và mở rộng sản xuất kinh doanh như: (i) Cơ cấu lại nợ và giảm lãi suất các khoản vay cũ; (ii) Điều chỉnh kỳ hạn trả nợ, gia hạn nợ đối với khách hàng có hoạt động sản xuất, kinh doanh theo chiều hướng tích cực và có khả năng trả nợ tốt; (iii) Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp xử lý nợ xấu; (iv) Tổ chức đối thoại và triển khai chương trình kết nối

¹Nghị định 56/2009/NĐ-CP ngày 30/6/2009 của Chính phủ về việc trợ giúp phát triển DNNVV; Quyết định số 1231/QĐ-TTg ngày 07/09/2012 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch phát triển DNNVV giai đoạn 2011-2015; Quyết định 58/2013/QĐ-TTg ngày 15/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho DNNVV.

Ngân hàng – Doanh nghiệp nhằm tạo cầu nối giúp các doanh nghiệp tiếp cận được nguồn vốn ngân hàng; (v) Linh hoạt chấp thuận cho một số TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được cho vay bằng ngoại tệ đối với một số DNNVV để thực hiện các phương án sản xuất, kinh doanh hàng hóa thuộc lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ; (vi) Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp có triển vọng phát triển, có sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường nhưng đang gặp khó khăn về tài chính vay được vốn ngân hàng để phục vụ sản xuất, kinh doanh;... (vii) Hướng dẫn TCTD trong phối hợp thực hiện cơ chế bảo lãnh tín dụng đối với DNNVV.

- Kịp thời ban hành các quy định tín dụng đối với một số đối tượng đặc thù với thủ tục cho vay đơn giản hơn nhằm nâng cao hiệu quả và giảm chi phí hoạt động cho vay, hỗ trợ khách hàng vay vốn đầu tư, sản xuất - kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm như: Chính sách tín dụng hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp; Tín dụng kinh doanh xuất khẩu gạo; Chính sách cho vay đối với chăn nuôi, thủy sản, cà phê; Cho vay theo mô hình liên kết, áp dụng công nghệ cao, chuỗi giá trị chăn nuôi – chế biến – xuất khẩu;...

Bên cạnh đó, các TCTD cũng đã có sự chuyển biến mạnh mẽ về chính sách tín dụng đối với DNNVV và đã triển khai các gói sản phẩm vay vốn ưu đãi riêng cho các DNNVV bằng cả VND và USD như gói hỗ trợ “Chương trình cho vay ngắn hạn VND, USD lãi suất cạnh tranh năm 2014 đối với doanh nghiệp quy mô nhỏ, siêu nhỏ” của Ngân hàng TMCP Ngoại thương; “Gói tín dụng MB chung sức cùng DNNVV” của Ngân hàng TMCP Quân đội...

Việc triển khai đồng bộ các giải pháp nêu trên đã góp phần khơi thông nguồn vốn tín dụng, hỗ trợ tích cực cho các DNNVV. Tính đến cuối năm 2014, dư nợ tín dụng của toàn hệ thống các TCTD đối với DNNVV là 923.455 tỷ đồng, tăng 6,1% so với thời điểm 31/12/2013, chiếm 25% dư nợ toàn nền kinh tế.

Tuy nhiên, để chính sách hỗ trợ vốn đối cho các DNNVV thực sự có hiệu quả, ngoài những giải pháp từ phía NHNN và các TCTD, bản thân doanh nghiệp cần nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, quản lý tài chính, khả năng trả nợ, xây dựng phương án, dự án sử dụng vốn vay hiệu quả, tạo niềm tin đối với TCTD yên tâm cấp tín dụng.

Trong thời gian tới, NHNN sẽ tiếp tục bám sát Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội để tiếp tục xây dựng và tổ chức thực hiện các giải pháp về điều hành chính sách tiền tệ linh hoạt, điều hành lãi suất phù hợp với mục tiêu kiểm soát lạm phát; tiếp tục rà soát cơ chế cho vay để xem xét chỉnh sửa hoặc bổ sung những quy định về chính sách tín dụng đối với DNNVV để phù hợp hơn với tình hình mới. Đồng thời, tiếp tục triển khai nhiệm vụ và giải pháp về hoạt động ngân hàng để hỗ trợ các doanh nghiệp sản

xuất, kinh doanh hiệu quả được vay vốn ngân hàng thuận lợi, góp phần tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên đây là ý kiến trả lời của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về nội dung kiến nghị của cử tri tỉnh Tiền Giang. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trân trọng cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, ủng hộ của cử tri đối với hoạt động ngân hàng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Quốc hội (Vụ Dân nguyện);
- Văn phòng Chính phủ (Vụ III); ✓
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Vụ TDCNKT;
- NHNN CN tỉnh Tiền Giang;
- Lưu VP, VP1 (04 bản). ✓

THÔNG ĐỐC



Nguyễn Văn Bình

